

BÃO, LŨ LỤT ĐÃ VÀ ĐANG ẢNH HƯỞNG NGHIÊM TRỌNG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở NƯỚC TA

Trong những năm gần đây, bão, lũ, mưa lớn ở nước ta diễn ra ngày một phức tạp. Nhiều cơn bão có cường độ cực lớn, nhiều cơn bão liên tiếp đổ bộ vào khu vực miền Trung nước ta gây ngập lụt kéo dài, thiệt hại đáng kể về người và của. Mặc dù Đảng, Nhà nước và nhân dân đã có nhiều cố gắng trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra. Tuy nhiên, nó đã, đang và sẽ còn ảnh hưởng nghiêm trọng kinh tế - xã hội ở nhiều địa phương.

Để làm rõ vấn đề này, Tạp chí Khí tượng Thủy văn đã có bài phỏng vấn ông Vũ Văn Tú, Quyền Cục trưởng Cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão – Chánh văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão trung ương (PCLBTU). Sau đây là nội dung bài phỏng vấn:

- Là cơ quan PCLBTU, ông có nhận xét gì về bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), mưa lớn và lũ lụt xảy ra ở nước ta trong những năm vừa qua? Các loại thiên tai này diễn biến có gì khác thường đáng quan tâm?

Trong những năm vừa qua bão mạnh, lũ lớn, ngập lụt, mưa lớn diện rộng; lũ quét, dông, lốc, mưa đá, rét đậm, rét hại, nắng nóng, triều cường xảy ra ở hầu hết các vùng, miền trên cả nước với diễn biến bất thường, khốc liệt gây nhiều thiệt hại.

Bão, lũ, ngập lụt xảy ra với mức độ ngày càng nghiêm trọng. Bão với cường độ ngày càng mạnh và đường đi phức tạp, khó dự báo. Lũ, ngập lụt, triều cường xảy ra ngày càng cực đoan, thậm chí chỉ trong vài năm, mực nước quan trắc được liên tục vượt mức lịch sử.

Do vậy, để ứng phó hiệu quả với thiên tai, các cấp chính quyền và nhân dân cần chuẩn bị sẵn sàng các phương án và cử động đối phó khi thiên tai xảy ra.

- Là cơ quan có mối quan hệ gắn bó và chặt chẽ nhất với Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn trung ương (KTTVTU), ông đánh giá thế nào về các bản tin cảnh báo, dự báo bão, ATNĐ, lũ và các đợt mưa lớn của họ? Công tác dự báo và sự phối hợp chặt chẽ giữa hai cơ quan đã đem lại hiệu quả ra sao?

Trong những năm vừa qua, chúng tôi và Trung tâm Dự báo KTTVTU đã có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ. Trung tâm Dự báo KTTVTU đã có nhiều cố gắng, nhiều giải pháp tiếp cận công nghệ tiên tiến trong dự báo bão, ATNĐ, mưa, lũ; kịp thời cập nhật và điều chỉnh diễn biến thiên tai nên đã giúp công tác tham mưu, chỉ đạo phòng tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai chủ động và hiệu quả; đồng thời những bản tin dự báo được phát trên các phương tiện thông tin đại chúng còn trực tiếp giúp người dân chủ động trong phòng tránh.

So với trước đây, công tác dự báo bão đã được cải thiện đáng kể cả về chất và lượng; dự báo với thời gian dài hơn, độ chính xác cao hơn; đặc biệt

đối với các cơn bão mạnh với đường đi phức tạp như bão số 8 năm 2012, bão số 2 và số 14 năm 2013, Trung tâm Dự báo KTTVTU đã theo dõi sát diễn biến của bão, điều chỉnh kịp thời giúp cho công tác chỉ đạo điều hành sát với thực tế diễn biến của bão; điều này được minh chứng là thiệt hại trực tiếp do bão trên biển đã được khống chế, đặc biệt là thiệt hại về người.

Ngoài sự hợp tác, cung cấp thông tin thiên tai, hàng ngày các dữ liệu về mưa, mực nước và các bản tin KTTV được truyền tự động từ Trung tâm Dự báo KTTVTU đến Văn phòng Ban Chỉ đạo PCLBTU để theo dõi, tham mưu trong chỉ đạo. Tuy nhiên, công tác dự báo vẫn còn một số bất cập:

- Thời gian dự kiến ngắn, không đáp ứng tốt công tác tham mưu, điều hành, đặc biệt là đối với những trận lũ lớn lên nhanh. Theo quy định hiện nay, thời gian dự kiến dự báo dòng chảy đến hồ mới chỉ đạt được 24h và cũng chỉ cho kết quả dự báo tốt khi lũ xảy ra từ thượng lưu về hạ lưu.

- Hầu hết những trận lũ do mưa tại chỗ trong lòng hồ bản tin dự báo có sai số lớn, phải bổ sung nhiều lần trong ngày.

- Dự báo lũ trên các sông miền Trung và Tây Nguyên chưa đáp ứng công tác chỉ đạo, điều hành; do diễn biến lũ phức tạp nên thời gian dự kiến ngắn.

- Chưa dự báo được các thiên tai cực đoan như lũ quét, lốc xoáy,...

Ông có nhận xét gì về công tác chỉ đạo và triển khai công việc ứng phó với bão, lũ ở nước ta? Việc chỉ đạo điều hành hệ thống PCLB và tìm kiếm cứu nạn đã đem lại hiệu quả như thế nào trong việc giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, những gì còn hạn chế và yếu kém cần khắc phục?

Công tác chỉ đạo triển khai phòng chống, ứng phó với thiên tai nói chung và bão, lũ nói riêng được triển khai đồng bộ từ Trung ương xuống địa phương. Ở Trung ương có Ban Chỉ đạo PCLBTU là

cơ quan tham mưu, giúp Chính phủ trong việc đôn đốc, chỉ đạo điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên phạm vi cả nước. Ở địa phương có Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Các địa phương đều chủ động xây dựng phương án phòng chống lụt bão, phương án sơ tán dân, đảm bảo an toàn đập của các hồ chứa, phương án neo đậu, trú tránh, đảm bảo an toàn tàu thuyền,... trước mùa mưa bão. Do vậy, khi xảy ra thiên tai hầu hết các địa phương đã chủ động triển khai các biện pháp ứng phó, đồng thời giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

Mỗi khi thiên tai xảy ra, công tác chỉ đạo ứng phó được thực hiện kịp thời, quyết liệt từ Trung ương đến địa phương với những nội dung rất cụ thể nên đã góp phần giảm đáng kể thiệt hại, đặc biệt là về người.

Mặc dù công tác phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai đã đạt được nhiều kết quả, song vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục:

- Khi có lũ, bão, ở cấp Trung ương, cấp tỉnh triển khai quyết liệt nhưng ở cấp dưới còn chưa đáp ứng yêu cầu, triển khai chưa kịp thời, đặc biệt là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa;

- Vẫn còn tư tưởng chủ quan trong một số bộ phận nhân dân, cho rằng thiên tai, bão, lũ không lớn như dự báo nên chưa chủ động phòng chống theo hướng dẫn, không thực hiện lệnh cấm qua các ngầm, tràn khi có lũ nên đã gây hậu quả đáng tiếc;

- Phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai ở một số nơi vẫn còn mang tính hình thức, chưa sát thực tế; phương châm "4 tại chỗ" ở một số địa phương, nhất là cấp huyện, xã chưa thực sự được quan tâm đúng mức; công tác tuyên truyền nâng cao kiến thức còn chưa thường xuyên; hiểu biết về thiên tai ở một bộ phận cộng đồng còn chưa đầy đủ, thiếu kỹ năng nên chưa chủ động đối phó với thiên tai;

- Việc quản lý khai thác, vận hành các công trình phòng chống lụt bão còn một số bất cập, đặc biệt là việc vận hành hồ chứa, gây bức xúc trong nhân dân;

- Hệ thống thông tin liên lạc ở một số địa bàn vùng sâu, vùng xa còn thiếu hoặc không đảm bảo. Khi thiên tai xảy ra thường bị mất liên lạc nên việc cập nhật tình hình thiên tai và chỉ đạo của cấp trên gặp nhiều khó khăn.

Trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để hạn chế và từng bước khắc phục những khó khăn, vướng mắc nêu trên.

- Hệ thống đề điều là cơ sở vật chất kỹ thuật quan trọng nhất trong phòng chống lụt, bão. Vậy hệ thống

đề của nước ta hiện nay có khả năng chống đỡ thế nào khi mà bão to, lũ lớn đang có xu hướng gia tăng?

Trong những năm vừa qua, Đảng và Nhà nước đã quan tâm, đầu tư lớn cho công tác đề điều và phòng chống lụt bão. Thủ tướng Chính phủ đã có các Quyết định số 58/2006/QĐ-TTg ngày 14/3/2006 phê duyệt Chương trình đầu tư củng cố, bảo vệ và nâng cấp đề biển hiện có tại các tỉnh có đề từ Quảng Ninh đến Quảng Nam, Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 về việc phê duyệt Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đề biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang, Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 09/12/2009 phê duyệt Chương trình nâng cấp hệ thống đề sông đến năm 2020.

Đến nay, chúng ta đã từng bước nâng cao khả năng chống lũ, bão cho các hệ thống đề sông, đề biển. Hệ thống đề sông từ cấp III đến cấp đặc biệt cơ bản chống được với mực nước lũ thiết kế và đã nâng cấp được 782 km/2876 km đề biển đảm bảo chống được bão cấp 9, cấp 10 và triều với tần suất 5%. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí có hạn nên nhiều tuyến đề xung yếu chưa được nâng cấp, còn ẩn chứa nhiều hiểm họa nếu xảy ra lũ ở mức cao trên báo động 3 và thời gian ngâm lũ kéo dài; bão với cường độ mạnh hoặc bão đổ bộ trùng với thời điểm triều cường.

Do vậy, cùng với ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và diễn biến ngày càng phức tạp khó lường của thiên tai, trước mùa lũ hằng năm cần tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hiện trạng đề điều, xác định trọng điểm xung yếu để xây dựng phương án bảo vệ trong mùa mưa lũ, trong đó cần chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện, thiết bị, nhân lực để kịp thời xử lý khi có sự cố xảy ra. Trong mùa mưa lũ, theo dõi chặt chẽ diễn biến của hệ thống đề điều để sẵn sàng xử lý các sự cố ngay từ giờ đầu.

- Thiệt hại do lũ, bão gây ra ở nước ta là lớn nhất trong các loại thiên tai. Nó đã, đang và tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội ở một số khu vực. Xin ông điểm lại những trận bão, lũ gây thiệt hại nặng nề về người và vật chất trong những năm gần đây? Những giải pháp nào phải thực hiện để giảm thiểu thiệt hại do bão, lũ gây ra, tạo sự phát triển kinh tế - xã hội ổn định của từng vùng, khu vực?

Trong những năm gần đây, thiên tai gây thiệt hại nặng nề về người và của. Hằng năm, thiên tai làm hàng trăm người chết và mất tích, thiệt hại vật chất ước tính lên đến hàng chục ngàn tỷ đồng, chiếm từ 1-1,5% GDP. Các trận thiên tai điển hình trong 10 năm vừa qua như:

1. Các cơn bão số 1 (Chan Chu), số 6 (Xansen), số 9 (Durian) năm 2006 là các cơn bão rất mạnh, sức

gió vùng gần trung tâm đều cấp 12, giật trên cấp 12, hoàn lưu và vùng ảnh hưởng của bão rất rộng.

- Bão số 1 (Chanchu) tuy không đổ bộ trực tiếp vào nước ta song thiệt hại lớn về người và các tàu cá xa bờ: 13 tàu bị chìm, 5 tàu mất tích; 20 người chết và 246 người mất tích.

- Bão số 6 (Xansen) là cơn bão mạnh đổ bộ vào thành phố Đà Nẵng đã tàn phá nặng nề hệ thống hạ tầng, cây xanh. Bão đã làm 76 người chết, 532 người bị thương, 24.000 nhà bị sập đổ, 325.000 nhà bị tốc mái. Thiệt hại về tài sản ước tính 2.849 tỷ đồng.

- Bão số 9 (Durian) đổ bộ vào Bến Tre gây thiệt hại nặng về người và tài sản đối với các tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre. Bão đã làm 96 người chết và mất tích, 1.379 người bị thương, 50.000 nhà bị sập đổ, 190.000 nhà bị tốc mái, 813 tàu thuyền bị chìm. Thiệt hại về tài sản ước tính 7.314 tỷ đồng.

2. Mưa lũ lịch sử tại miền Trung năm 2007: Trong khoảng thời gian (từ ngày 14/10 đến 14/11/2007) các sông miền Trung từ Quảng Bình đến Bình Thuận liên tiếp xảy ra nhiều đợt lũ lớn; nhiều sông xảy ra từ 4 -5 đợt lũ. Đỉnh lũ ở hầu hết các sông đều vượt báo động III. Mưa lũ đã làm 169 người chết và mất tích; 304 người bị thương; 2.633.000 người bị ảnh hưởng; gần 5.000 nhà bị đổ, sập, trôi; hơn 500.000 nhà bị ngập; khoảng 20.000ha lúa và 38.000 ha hoa màu bị ngập, hư hại. Ước tính thiệt hại về giá trị tài sản: 5.678 tỷ đồng.

3. Mưa lũ miền Trung năm 2010: Từ ngày 01-05/10/2010 và từ ngày 14-15/10, tại các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Quảng Trị xảy ra 02 đợt mưa, lũ lớn. Trên các sông Hà Tĩnh và Quảng Bình, lũ xấp xỉ và vượt mức lũ lịch sử. Mưa lũ đã làm 168 người chết và mất tích, 279 người bị thương, 469 nhà bị sập đổ, 310.000 nhà bị ngập 100.000 ha lúa và hoa màu bị ngập, thiệt hại vật chất ước tính khoảng 11.000 tỷ đồng.

4. Trận lũ đặc biệt lớn ở Đồng bằng sông Cửu Long năm 2011: Mực nước đỉnh lũ tại Tân Châu đạt 4,86 m thấp hơn đỉnh lũ lịch sử 0,26 m; tại Châu Đốc đạt 4,26 m. Tuy mực nước các trạm đầu nguồn chưa cao bằng đỉnh lũ năm 2000, song một số trạm ở hạ lưu thuộc dòng chính đã vượt đỉnh lũ cao nhất quan trắc được. Lũ lụt đã làm 89 người chết, 906 nhà bị sập đổ, 176.000 nhà bị ngập, hư hại, 50.000 ha lúa và hoa màu bị thiệt hại. Tổng thiệt hại vật chất ước tính 4.400 tỷ đồng.

5. Cơn bão số 8 năm 2012 (Sơn Tinh): khi vào biển Đông, bão di chuyển nhanh với tốc độ 20 - 25 km/giờ theo hướng tây-tây bắc, sau đó liên tục đổi hướng, chạy dọc theo ven biển các tỉnh Bắc Trung Bộ rồi các tỉnh Nam Định, Thái Bình và cuối cùng đi về biên giới Việt -Trung. Ở các tỉnh ven biển Đồng

bằng Bắc Bộ, Đông Bắc có gió mạnh cấp 7 - 8, giật cấp 9 - 10; một số nơi gió mạnh như Hòn Dấu cấp 12, giật cấp 13. Bão đã làm 11 người chết và mất tích, 90 người bị thương, 421 nhà bị sập, 55.089 nhà bị tốc mái, 26.581ha lúa và 67.290ha hoa màu bị hư hại. Tổng thiệt hại khoảng 9.000 tỷ đồng.

6. Siêu bão số 14 (Haiyan) năm 2013

7. Mưa lũ tại các tỉnh miền Trung tháng 11/2013: Do ảnh hưởng hoàn lưu bão số 15, gây mưa lớn làm lũ trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến bắc Khánh Hòa và Tây Nguyên. Đỉnh lũ các sông phổ biến ở mức báo động III và trên báo động III, đặc biệt lũ các sông Trà Khúc, sông Vệ, sông Kôn và thượng nguồn sông Ba đã vượt mức lịch sử. Mưa lũ đã làm 47 người chết và mất tích, 66 người bị thương, 435 nhà bị sập, 423.780 nhà bị ngập, hư hại; 3.900ha lúa và 5.500ha hoa màu bị hư hại. Tổng thiệt hại khoảng 4.000 tỷ đồng.

Để giảm thiểu thiệt hại do bão, lũ gây ra, tạo sự phát triển kinh tế - xã hội ổn định của từng vùng, khu vực cần thực hiện đồng thời các giải pháp sau:

a) Triển khai thực hiện Luật Phòng chống thiên tai và các văn bản pháp luật khác. Trên cơ sở Luật, các địa phương xây dựng hướng dẫn, quy định cụ thể để thực hiện phù hợp;

b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp được đề ra trong Chiến lược Quốc gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020, trong đó đã đưa ra các giải pháp phòng chống riêng với từng vùng, miền. Rà soát, điều chỉnh Chiến lược Quốc gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai cho phù hợp với điều kiện mới.

c) Xây dựng bản đồ ngập lụt cho các lưu vực sông. Trên cơ sở đó, xây dựng phương án phòng chống lũ lụt và quản lý lũ theo các lưu vực sông, đặc biệt ưu tiên triển khai trước với các sông miền Trung.

d) Xây dựng kịch bản và phương án, giải pháp ứng phó với siêu bão đổ bộ vào các vùng của nước ta.

e) Rà soát quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch cơ sở hạ tầng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sử dụng tài nguyên,... nhằm đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững trước thiên tai.

f) Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

Các giải pháp cần được thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, trong đó ưu tiên các giải pháp phi công trình và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng.

Xin chân trọng cảm ơn ông!

Trần Hưng thực hiện